TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ Q
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:18 /2019/HNGĐ - ST
Ngày 31/5/2019
"V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Q - TỈNH QUẢNG NINH

THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bình Vân.
Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Công Soạn và ông Đoàn Văn Chương.
Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Lan - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Q.
Đ diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Nghị - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 5 năm 2019. Tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Q xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 296/2018/HNGĐ ngày 25/12/2018, về việc "Tranh chấp hôn nhân và gia đình" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2019/QĐXX ngày 19/04/2019, và Quyết định hoãn phiên tòa số: 11/2019/QĐ - HPT ngày 14/05/2019 giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Chị Vũ Ngọc H - Sinh năm: 1992
Nơi ĐKHKTT: Thôn 8 - Xã S- Thị xã Q - Tỉnh Quảng Ninh.
Có mặt tại phiên tòa.

*** Bị đơn:** Anh Ngô Văn Đ - Sinh năm: 1991.
Nơi ĐKHKTT: Thôn 8 - Xã S- Thị xã Q - Tỉnh Quảng Ninh.
Vắng mặt tại phiên tòa (Có đơn xin giải quyết, xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

*Theo đơn khởi kiện và lời khai của nguyên đơn chị Vũ Ngọc H, trình bày: Chị H, đăng ký kết hôn với anh Đ, ngày 19/3/2013 tại UBND xã S, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh, việc kết hôn hoàn toàn tự nguyện, trước khi kết hôn chị H đã có chồng nhưng đã được giải quyết ly hôn tại Tòa án, sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống tại nH bố mẹ chồng tại thôn 8, xã S, thị xã Q. Quá trình vợ chồng chung sống không hòa thuận hạnh phúc, nguyên nhân do anh Đ chơi bời khi về nH anh Đ thường xuyên chửi bới, đánh đập chị, do không thể chịu đựng được nên tháng 2/2017 chị H đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ sống và vợ chồng đã sống ly thân từ đó cho đến nay. Chị H xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh Đ. Vợ chồng chung sống có 01 con chung là Ngô Kiều A, sinh ngày 19/5/2013, vợ chồng ly hôn chị H có quan điểm để anh Đ được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung chị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng

anh Đ 1.000.000đ (*Một triệu đồng*)/tháng. Tài sản chung, chị H khẳng định vợ chồng không tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Đối với anh Ngô Văn Đ, sau khi thụ lý vụ kiện Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần anh Đ đến Tòa án để giải quyết vụ kiện theo đơn xin ly hôn của chị H nhưng anh Đ đều vắng mặt không có lý do. Tại đơn đề nghị anh Ngô Văn Đ, trình bày: Anh Đ đã nhận được các thủ tục tố tụng cũng như Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định Hoãn phiên tòa nhưng vì lý do công việc nên anh Đ không thể có mặt tại phiên tòa ngày 31/5/2019 nên anh Đ xin vắng mặt tại phiên tòa và thể hiện quan điểm về việc giải quyết vụ kiện như sau: Về tình cảm anh Đ vẫn còn yêu thương vợ con và mong muốn vợ chồng về đoàn tụ, nên anh không đồng ý ly hôn với chị H; Về con chung, nếu Tòa án giải quyết cho ly hôn anh Đ xin nuôi dưỡng con chung, yêu cầu chị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*)/tháng; Tài sản chung vợ chồng không có gì.

* Tại phiên tòa Đ diện Viện kiểm sát thị xã Q, phát biểu quan điểm:

- Về trình tự tố tụng: Thẩm phán, thư ký Tòa án đã tiến hành các thủ tục tố tụng bảo đảm các qui định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh Đ, đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu của chị H, để giải quyết cho chị H được ly hôn với anh Đ. Về con chung, đề nghị HĐXX giao con chung cho anh Đ, trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi. Buộc chị H, phải cấp dưỡng nuôi con chung 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*)/tháng. Tài sản chung, các đương sự không yêu cầu, nên không đề cập giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

1. <u>Về thủ tục tố tụng</u>:

- Về thẩm quyền giải quyết: Chị Vũ Ngọc H và anh Ngô Văn Đ, đều có hộ khẩu thường trú tại thôn 8, xã S, thị xã Q, quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn, chị H làm đơn xin ly hôn anh Đ Tòa án nhân dân thị xã Q thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

- Về sự vắng mặt của bị đơn: Bị đơn anh Ngô Văn Đ được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần và Tòa án đã thực hiện việc niêm yết đầy đủ các thủ tục tố tụng theo qui định của Luật tố tụng dân sự. Ngày 21/5/2019 anh Đ đã làm đơn gửi đến Tòa án trình bày quan điểm về việc chị H xin ly hôn và xin vắng mặt tại phiên tòa. Do vậy việc xét xử vắng mặt anh Đ là bảo đảm qui định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

2. <u>Về nội dung</u>:

[1] Về tình cảm: Hôn nhân giữa chị Vũ Ngọc H và anh Ngô Văn Đ là hôn nhân hợp pháp được xã hội công nhận pháp luật bảo vệ. Quá trình Tòa án giải quyết vụ

kiện và tại phiên tòa chị H vẫn giữ quan điểm xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng và đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh Đ. Tại đơn đề nghị bị đơn anh Ngô Văn Đ thể hiện quan điểm vẫn còn yêu thương vợ, con và mong muốn vợ chồng về đoàn tụ nên anh không đồng ý ly hôn với chị H.

Theo cung cấp của chính quyền địa phương thôn 8 xã S thể hiện: *"Chị H và anh Đ, sau khi kết hôn về chung sống cùng gia đình nH chồng tại thôn 8, xã S, thị xã Q. Quá trình vợ chồng chung sống không bao lâu thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh Đ thường xuyên chơi bời về nH chửi bới, đánh đập chị H đến tháng 2/2017 chị H đã bỏ về nH bố mẹ đẻ sống và vợ chồng ly thân từ đó đến nay, nay chị H có đơn xin ly hôn anh Đ. Đề nghị Tòa án giải quyết theo qui định của pháp luật"*.

Thấy rằng: Mặc dù anh Đ không đồng ý ly hôn với chị H, nhưng HĐXX thấy đã có đủ căn cứ để xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh Đ đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng thực sự không còn, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 2/2017 đến nay. Do vậy cần chấp nhận yêu cầu của chị H để giải quyết cho chị H được ly hôn với anh Đ là phù hợp với qui định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Tại phiên tòa hôm nay chị H có quan điểm vợ chồng ly hôn, anh Đ sẽ trực tiếp nuôi dưỡng con chung, chị H nhất trí với quan điểm của anh Đ chị H sẽ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*)/tháng. Quan điểm của chị H phù hợp với yêu cầu của anh Đ nên được chấp nhận. Nên giao con chung cho Đ trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục và buộc chị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Đ 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*)/tháng là phù hợp với qui định của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về tài sản chung: Các đương sự không có tài sản chung và không yêu cầu, nên không đề cập giải quyết.

[4] Về án phí: Buộc chị H phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

Vì những lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Vũ Ngọc H.

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228; Điều 271 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 56; Điều 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên Xử

1. Về tình cảm: Cho chị Vũ Ngọc H được ly hôn anh Ngô Văn Đ.

2. Về con chung: Giao con chung Ngô Kiều A, sinh ngày 19/5/2013, cho anh Ngô Văn Đ, trực tiếp, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung tròn 18 tuổi. Buộc chị Vũ Ngọc H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Đ 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*)/tháng, kể từ tháng 6/2019 cho đến khi con chung tròn 18 tuổi, chị H được quyền qua lại chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Buộc chị Vũ Ngọc H, phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn. Được trừ vào số tiền đã dự nộp tại Chi cục thi Hnh án thị xã Q, theo biên lai thu tiền số: 0003178 ngày 25/12/2018. Buộc chị Vũ Ngọc H phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí về việc cấp dưỡng nuôi con chung.

Nguyên đơn chị Vũ Ngọc H, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn anh Ngô Văn Đ, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(đã ký)

Nguyễn Bình Vân

Nơi nhận
- *TAND tỉnh QN*
- *VKSND TX Q*
- *Chi cục THADS TX Q*
- *Các đ- ơng sự.*
- *UBND xã S.*
- *L- u hồ sơ, Văn phòng*